

Bản án số: 149/2017/HS-ST

Ngày: 26/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Thuận Quang
2. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thùy Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2017/HSST-QĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Công N** (tên gọi khác: Phan Công M); Giới tính: nam; Sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Tổ B ấp A xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Phan Công Đ, sinh năm 1961 và bà Lê Thị T, sinh năm 1966; Có vợ tên Lê Thị H, sinh năm 1985 và có 01 con 13 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/8/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Lê Trương Thanh P, sinh năm 1991; Thường trú: 37/7 đường K, phường M, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A34/16K3 quốc lộ N, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Diệp Tiểu L, sinh năm 1969; Thường trú: 503B đường O, phường T, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐCLL: 496 đường L, phường H, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Chị Trương Thị N, sinh năm 1966; Thường trú: 37/7 đường K, phường M, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A34/16K3 quốc lộ N, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1987; Thường trú: 80/30B đường Y, phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phan Công N bị Viện kiểm sát nhân dân quận S, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lúc 11 giờ 30 phút ngày 26/7/2017, anh Lê Trương Thanh P đến Công an phường M, quận S trình báo sự việc: Lúc 8 giờ 30 phút ngày 25/7/2017, anh P bị nhóm thanh niên (khoảng 5 người) cướp tài sản gồm 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 59U1-034.14, 01 điện thoại di động, 850.000 đồng và một số giấy tờ tại cầu vượt S, đường V, phường M, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra – Công an quận S xử lý.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra mời Phan Công N về trụ sở Công an làm việc. Qua đầu tranh, Phan Công N khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/7/2017, N đang ở khu vực bệnh viện Chợ rẫy, quận M thì Bé Heo Nhỏ điều khiển xe Nouvo 3 (không biển số) đến nhờ N đi đánh anh Lê Trương Thanh P gần cổng trường học A trên đường G, phường H, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. N đồng ý. Đến nơi, N nhìn thấy Bé Heo Lớn đang tranh cãi, dùng nón bảo hiểm đánh anh P. Sau đó, Bé Heo Lớn bắt anh P điều khiển xe chở N, còn Bé Heo Lớn chở Bé Heo Nhỏ và Nhóc (chưa rõ lai lịch) đi tìm Mỹ Tâm (chưa rõ lai lịch). Trên đường đi, N yêu cầu anh P xuống xe để N điều khiển xe tìm Mỹ Tâm nhưng không gặp. Cả nhóm tiếp tục điều khiển xe đến bến xe L, lúc này có thêm một người thanh niên là bạn của Bé Heo Lớn lên xe N và anh P. Sáu người đi trên hai xe mô tô đến chân cầu vượt S, phường M, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh rồi để xe dưới chân cầu, lên cầu vượt, Nhóc ở lại coi xe. Tại đây, Bé Heo Lớn kêu N lấy tiền, xe của anh P đồng thời liên tục dùng tay và dép đánh anh P. Sau đó, N bắt anh P cởi hết đồ mặc bên ngoài, đưa ví tiền màu nâu vàng bằng Simily hiệu Liverpool bên trong có 900.000 đồng, 02 giấy tờ xe, 01 giấy đăng ký xe biển số 59U1-034.14 do chị Trương Thị N đứng tên, 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar LaiZ1, 01 thẻ ATM và 01 thẻ thông tin tài khoản khách hàng mang tên Lê Trương Thanh P. N lấy 850.000 đồng, 01 điện thoại, 01 giấy đăng ký xe, 01 cái ví màu nâu vàng bằng Simily giả da có ghi hiệu Liverpool, 01 thẻ ngân hàng BIDV màu đỏ và 01 thẻ giấy ngân hàng BIDV mang tên Lê Trương Thanh P. N trả lại cho anh P 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 50.000 đồng. Sau đó cả nhóm lấy xe mô tô biển số 59U1-034.14 tẩu thoát về khu vực chợ E, quận T. Trên đường đi, N bán điện thoại di động hiệu Mobiistar LaiZ1 cho người đi đường (không rõ lai lịch) giá 300.000 đồng và cùng nhau sử dụng hết số tiền vừa chiếm đoạt.

Đến khoảng 06 giờ 00 ngày 26/7/2017, N cùng Bé Heo Lớn đem xe mô tô biển số 59U1-034.14 bán cho chị Diệp Tiểu L, chủ cửa hàng bán xe D ở quận P, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 5.000.000 đồng, N được chia 1.500.000 đồng, số tiền còn lại Bé Heo Lớn giữ hết.

Ngày 27/7/2017, Phan Công N bị bắt khẩn cấp về hành vi “Cướp tài sản” của anh Lê Trương Thanh P như đã nêu. Đồng thời chỉ điểm nơi tiêu thụ tài sản và thu hồi được xe mô tô biển số 59U1-034.14.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận S: Phan Công N khai nhận đã thực hiện hành vi như đã nêu trên.

Người bị hại anh Lê Trương Thanh P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Diệp Tiểu L, và chị Trương Thị N trình bày phù hợp những nội dung tình tiết vụ việc mà bị cáo Phan Công N đã khai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh T trình bày việc trích xuất hình ảnh từ camera tại Công an phường H, quận M vào ngày 27/7/2017 và việc giao nộp 01 USB màu xanh thu giữ hình ảnh các đối tượng tại cổng trường học A, phường H, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng gồm:

- 01 USB màu xanh thu giữ hình ảnh các đối tượng tại cổng trường học A, phường H, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh;

- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B221 và 01 áo khoác màu đen là tài sản cá nhân của Phan Công N;

- 01 cái ví màu nâu vàng bằng Simily giả da có ghi hiệu Liverpool, bên trong có 01 thẻ ngân hàng BIDV màu đỏ và 01 thẻ giấy ngân hàng BIDV tất cả mang tên Lê Trương Thanh P. Ngày 20/10/2017, Cơ quan điều tra lập thủ tục trao trả tài sản cho anh P (bút lục 26, 92);

- 01 xe mô tô biển số 59U1-034.14 và giấy đăng ký xe tên Trương Thị N. Kết quả xác minh xe do chị N là mẹ ruột anh P đứng tên sở hữu. Ngày 20/10/2017, Cơ quan điều tra lập thủ tục trao trả tài sản và giấy đăng ký xe mô tô biển số 59U1-034.14 cho chị N (bút lục 27, 78).

Về dân sự: Anh Lê Trương Thanh P yêu cầu bị cáo Phan Công N bồi thường 850.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar trị giá 780.000 đồng nhưng chưa được thực hiện; Chị Diệp Tiểu L, chủ cửa hàng bán xe D không yêu cầu bị cáo Phan Công N bồi thường.

Tại văn bản số 1420/TCKH ngày 11/8/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận S kết luận định giá tài sản như sau: 01 xe gắn máy biển số 59U1-034.14 loại xe Wave RSX màu đỏ, tình trạng còn khoảng 60%, có giá trị là 12.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar LaiZ1 màu vàng, tình trạng còn mới khoảng 70%, có giá trị là 546.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 141/CTr-VKS ngày 20/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Công N về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Đối với chị Diệp Tiểu L: Do không biết chiếc xe mô tô mà bị cáo Phan Công N bán cho chị vào ngày 26/7/2017 là tài sản do N phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị L là có căn cứ.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phan Công N khai nhận chính bị cáo đã cùng với Bé Heo Lớn, Bé Heo Nhỏ, Nhóc và một người thanh niên bạn của Bé Heo Lớn thực hiện hành vi cướp của anh Lê Trương Thanh P 850.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar LaiZ1 màu vàng, 01 cái ví màu nâu vàng bằng Simily giả da có ghi hiệu Liverpool, bên trong có 01 thẻ ngân hàng BIDV màu đỏ và 01 thẻ giấy ngân hàng BIDV tất cả mang tên Lê Trương Thanh P, 01 xe mô tô biển số 59U1-034.14 và 01 giấy đăng ký xe như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo Phan Công N đồng ý bồi thường cho người bị hại anh Lê Trương Thanh P 850.000 đồng đã chiếm đoạt và giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar LaiZ1 là 780.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Công N như Bản cáo trạng số 141/CTr-VKS ngày 20/11/2017 và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phan Công N đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Phan Công N từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Không phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Phan Công N bồi thường cho người bị hại anh Lê Trương Thanh P 850.000 đồng và giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar LaiZ1 là 780.000 đồng.

Người bị hại chị Diệp Tiểu L không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Nguyễn Minh T 01 USB màu xanh;
- Trả lại cho bị cáo Phan Công N 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B221 và 01 áo khoác màu đen.

Các vật chứng khác Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với các đối tượng Bé Heo Lớn, Bé Heo Nhỏ, Nhóc, người thanh niên bạn của Bé Heo Lớn do Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch nên không đề nghị xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo Phan Công N;

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Công N khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi như bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo Phan Công N là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/7/2017, tại cầu vượt S, trước nhà số 1384 đường V, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, Bé Heo Lớn đã dùng vũ lực ngay tức khắc bằng cách dùng tay và dép đánh liên tục vào mặt anh Lê Trương Thanh P làm cho anh P không thể chống cự được, còn bị cáo Phan Công N bắt anh P cởi hết quần áo bên ngoài ra để anh P không thể đuổi theo làm cho anh P lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản của anh P. Sau đó N cùng Bé Heo Lớn, Bé Heo Nhỏ, Nhóc và nam thanh niên bạn Bé Heo Lớn chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 59U1-034.14, 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar và 850.000 đồng của anh P. Hành vi của bị cáo Phan Công N đã phạm tội: “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Hành vi của bị cáo Phan Công N không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe của người có tài sản và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Phan Công N có nhân thân xấu, đã ba lần bị xét xử về tội chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do có lối sống buông thả, lười lao động lại muốn có tiền để tiêu xài và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Phan Công N là rất nghiêm trọng, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm g, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 133 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo Phan Công N còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

* Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo Phan Công N chiếm đoạt của anh Lê Trương Thanh P 01 xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 59U1-034.14 (do chị Trương Thị N đứng tên chủ sở hữu) và làm thiệt hại của anh P 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar và 850.000 đồng. Tại phiên tòa, anh P và chị N vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra,

anh P yêu cầu bị cáo Phan Công N bồi thường cho anh 850.000 đồng và trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar là 780.000 đồng, tổng cộng 1.630.000 đồng. Bị cáo Phan Công N đồng ý bồi thường cho anh Lê Trương Thanh P tổng số tiền 1.630.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của anh P buộc bị cáo bồi thường tổng số tiền 1.630.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị cáo Phan Công N bồi thường cho anh Lê Trương Thanh P 1.630.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày anh Lê Trương Thanh P có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Phan Công N chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Phan Công N còn phải trả anh P khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Chị Diệp Tiểu L, chủ cửa hàng bán xe D không yêu cầu bị cáo Phan Công N bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

* Việc xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Nguyễn Minh T 01 USB màu xanh lá cây (theo Lệnh nhập kho vật chứng ngày 18/8/2017 của Công an quận S – Bút lục 21);

- Trả lại cho bị cáo Phan Công N 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B221 màu trắng, số IMEI: 352221022310284 và 01 áo khoát màu đen có ghi hiệu Adidas trên lưng áo có đường sọc ngang màu trắng (theo Lệnh nhập kho vật chứng ngày 18/8/2017 của Công an quận S – Bút lục 21).

Cơ quan điều tra Công an quận S xác định 01 cái ví tiền màu nâu vàng bằng Simily có ghi chữ Liverpool, 01 thẻ ATM bằng nhựa và 01 thẻ ATM bằng giấy của ngân hàng BIDV là của anh Lê Trương Thanh P nên đã trả lại cho anh P (theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 20/10/2017 của Công an quận S – BL 26), đồng thời Cơ quan điều tra Công an quận S xác định chiếc xe gắn máy hiệu Wave RSX biển số 59U1-034.14, số máy 5982517-JC43F, số khung 072628-Y và 01 giấy đăng ký xe biển số 59U1-034.14 do chị Trương Thị N đứng tên chủ sở hữu nên đã trả lại cho chị N (theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 20/10/2017 của Công an quận S – BL 26) nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Theo lời khai của bị cáo Phan Công N thì ngày 25/7/2017 còn có Bé Heo Lớn, Bé Heo Nhỏ, Nhóc và nam thanh niên bạn Bé Heo Lớn cùng với bị cáo cướp tài sản của anh Lê Trương Thanh P. Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch của những người này và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Bị cáo Phan Công N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Phan Công N** (tên gọi khác: Phan Công M) phạm tội: “Cướp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm g, p khoản 1 Điều 46 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo **Phan Công N** 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2017.

- Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 469, 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Phan Công N bồi thường cho anh Lê Trương Thanh P 1.630.000 (một triệu sáu trăm ba mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày anh Lê Trương Thanh P có đơn yêu cầu thi hành án gửi cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền, nếu bị cáo Phan Công N không thi hành hoặc thi hành không đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo N còn phải trả thêm cho anh P khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho anh Nguyễn Minh T 01 (một) USB màu xanh lá cây;

Trả lại cho bị cáo Phan Công N 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobiistar B221 màu trắng, số IMEI: 352221022310284 và 01 (một) áo khoát màu đen có ghi chữ Adidas trên lưng áo có đường sọc ngang màu trắng.

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phan Công N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Công N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND quận S;
- Công an quận S
- Chi cục THADS quận S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Trúc